

**CÔNG TY TNHH KTKS&TM
QUANG DŨNG**

Số: **04**/CV-QĐ

V/v xin tận thu khối lượng đất thải làm vật liệu san lấp trong quá trình thi công tuyến đường vào Diêm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất tại thôn Khắc Dũng, xã Hà Long, huyện Hà Trung.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Thanh Hoá, ngày **16** tháng **4** năm 2024

UBND TỈNH THANH HÓA	
ẤN	Số: 3182 Ngày: 17/01/24
Chuyển:.....	
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Chúng tôi là: Công ty TNHH Khai thác khoáng sản và Thương mại Quang Dũng.

Có trụ sở chính tại: Số nhà 72, đường Đoàn Khuê, khu phố 10, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0878.348.888.

Đăng ký kinh doanh số: 2803068295 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp.

Ngày 8/1/2024, Diêm sản xuất 310/ Cục Hậu cần – Kỹ thuật/ Quân đoàn 12 đã có Quyết định số 01/QĐ-ĐSX 310 về việc phê duyệt Kế hoạch thi công đường vào Diêm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất. Kế hoạch thi công này đã được Cục Hậu cần – Kỹ thuật thẩm định tại văn bản thẩm định số 24/HCKT-TM ngày 3/1/2024 và chấp thuận thi công tại văn bản số 31/HCKT-TM ngày 04/1/2024. Đề thi công Phương án theo đúng thiết kế đã được phê duyệt, ngày 09/1/2024, Diêm sản xuất 310 đã ký Hợp đồng thi công số 01/2024/HĐTC với đơn vị thi công là Công ty TNHH Khai thác khoáng sản và Thương mại Quang Dũng.

Để tiến hành thi công Phương án theo Kế hoạch đã được phê duyệt, Công ty TNHH Khai thác khoáng sản và Thương mại Quang Dũng đã tập chung máy móc để tiến hành thi công Phương án. Tuy nhiên, trong quá trình thi công có phát sinh khối lượng đất thừa khoảng 43.380 m³ (theo Kế hoạch thi công đã được Cục Hậu cần – Kỹ thuật thẩm định và phê duyệt). Với khối lượng đất thừa này, nếu không được vận chuyển đi thì đơn vị thi công sẽ không có mặt bằng thi công phương án theo đúng tiến độ đề ra.

Để tạo điều kiện cho Công ty thi công phương án theo đúng tiến độ, tránh lãng phí tài nguyên, tạo thêm nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Công ty TNHH Khai thác khoáng sản và Thương mại Quang Dũng kính đề nghị UBND tỉnh

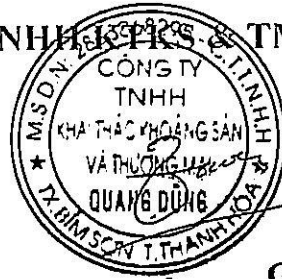
Thanh Hóa cùng các Sở, ngành xem xét cho đơn vị được tận thu khối lượng đất thừa trong quá trình thi công tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất tại thôn Khắc Dũng, xã Hà Long, huyện Hà Trung với khối lượng là 43.380m³ làm vật liệu san lấp và thời hạn xin tận thu 12 tháng. Công ty TNHH Khai thác khoáng sản và Thương mại Quang Dũng cam kết thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Lưu VP.

CÔNG TY TNHH KTS & TM QUANG DŨNG



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Quang

QUÂN ĐOÀN 12
CỤC HẬU CẦN - KỸ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 31 /HCKT-TM

Ninh Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2024

V/v Chấp thuận thi công theo kế hoạch
tuyến đường vào điểm sản xuất 310 và
đào ao chứa nước phục vụ sản xuất.

Kính gửi: Điểm sản xuất 310.

Căn cứ vào Kế hoạch số 01/KH-ĐSX310 ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Điểm Sản xuất 310 về việc thi công tuyến đường vào Điểm Sản xuất và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất;

Căn cứ vào kết quả thẩm định thi công tuyến đường vào Điểm Sản xuất và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất.

Cục Hậu cần - Kỹ thuật có văn bản chấp thuận Kế hoạch thi công tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và ao chứa nước phục vụ sản xuất với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Kế Hoạch: Kế hoạch thi công tạo tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và thi công ao chứa nước phục vụ sản xuất tại Điểm sản xuất 310/ Cục Hậu cần - Kỹ thuật, thôn Khắc Dững, xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chủ đầu tư: Điểm sản xuất 310.

3. Đơn vị tư vấn: Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Thiên Hải.

4. Địa điểm xây dựng: Điểm sản xuất 310, thôn Khắc Dững, xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa..

5. Diện tích thi công: 9.715 m², bao gồm khu vực đào ao chứa nước phục vụ sản xuất có diện tích 5.300 m², khu vực làm tuyến đường vận tải có diện tích 4.415 m².

6. Công nghệ thi công: Hệ thống thi công theo lớp bằng, thi công lần lượt từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, xúc bốc bằng máy xúc, vận tải trực tiếp bằng ô tô; Góc dốc bờ laluy chống sạt lở là 45⁰, đảm bảo an toàn chống sạt lở.

7. Khối lượng thi công tuyến đường: 17.342m³.

8. Khối lượng thi công ao chứa nước: 26.038 m³.

9. Khối lượng đất thừa trong quá trình thi công: 43.380 m³.

10. Giá trị tổng mức đầu tư: 1.250.000.000 đồng.
11. Nguồn vốn đầu tư: xã hội hóa.
12. Thời hạn thi công: 12 tháng kể từ ngày khởi công.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TMHCKT. T 03.

CỤC TRƯỞNG

Đại tá Lê Bá Thành

QUÂN ĐOÀN 12
CỤC HẬU CẦN - KỸ THUẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 24 /HCKT-TM

Thanh Hoá, ngày 03 tháng 01 năm 2024

V/v thẩm định kế hoạch thi công
tuyến đường vào điểm sản xuất 310 và
đào ao chứa nước phục vụ sản xuất.

Kính gửi: Điểm sản xuất 310.

Căn cứ vào Kế hoạch số 01/KH-ĐSX310 ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Điểm Sản xuất 310 về việc thi công tuyến đường vào Điểm Sản xuất và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất;

Cục Hậu cần - Kỹ thuật có văn bản thẩm định Kế hoạch thi công tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và ao chứa nước phục vụ sản xuất với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Kế Hoạch: Kế hoạch thi công tạo tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và thi công ao chứa nước phục vụ sản xuất tại Điểm sản xuất 310/ Cục Hậu cần - Kỹ thuật, thôn Khắc Dũng, xã Hà Long, huyện Hà Trung.
2. Chủ đầu tư: Điểm sản xuất 310.
3. Đơn vị tư vấn: Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Thiên Hải.
4. Địa điểm xây dựng: Điểm sản xuất 310, thôn Khắc Dũng, xã Hà Long, huyện Hà Trung.
5. Diện tích thi công: 9.715 m², bao gồm khu vực đào ao chứa nước phục vụ sản xuất có diện tích 5.300 m², khu vực làm tuyến đường vận tải có diện tích 4.415 m².
6. Công nghệ thi công: Hệ thống thi công theo lớp bằng, thi công lần lượt từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, xúc bốc bằng máy xúc, vận tải trực tiếp bằng ô tô; Góc dốc bờ laluy chống sạt lở là 45⁰, đảm bảo an toàn chống sạt lở.
7. Khối lượng thi công tuyến đường: 17.342m³.
8. Khối lượng thi công ao chứa nước: 26.038 m³.
9. Khối lượng đất thừa trong quá trình thi công: 43.380 m³.
10. Giá trị tổng mức đầu tư: 1.250.000.000 đồng.

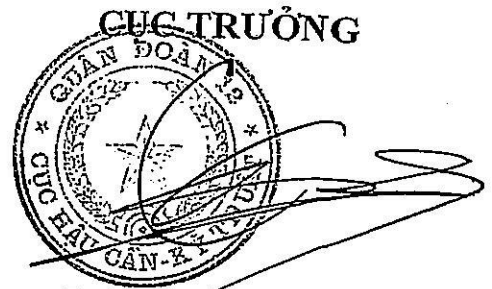
11. Nguồn vốn đầu tư: xã hội hóa.

12. Thời hạn thi công: 12 tháng kể từ ngày khởi công.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, TMHCKT. T 03.



Đại tá Lê Bá Thành

Số: 01 /KH-ĐSX310

Ninh Bình, ngày 02 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thi công tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và ao chứa nước phục vụ sản xuất.

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

Căn cứ vào tình hình thực tiễn của đơn vị.

Điểm Sản xuất 310 lập Kế hoạch đề nghị Thủ trưởng Cục Hậu cần - Kỹ thuật xem xét, cho đơn vị được thi công tuyến đường vào đơn vị và đào 01 ao chứa nước, nguồn vốn thực hiện là nguồn vốn xã hội hóa, Điểm sản xuất 310 sẽ tiến hành kêu gọi các đơn vị hỗ trợ Điểm Sản xuất thực hiện với các nội dung chủ yếu của Kế hoạch như sau:

I. Thông tin chung.

1. Tên Kế Hoạch: Kế hoạch thi công tạo tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và thi công ao chứa nước phục vụ sản xuất tại Điểm sản xuất 310 - Cục Hậu cần kỹ thuật, thôn Khắc Dũng, xã Hà Long, huyện Hà Trung.

2. Chủ đầu tư: Điểm sản xuất 310.

3. Đơn vị tư vấn: Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Thiên Hải.

4. Địa điểm xây dựng: Điểm sản xuất 310, thôn Khắc Dũng, xã Hà Long, huyện Hà Trung.

5. Diện tích thi công: 9.715 m², bao gồm khu vực đào ao chứa nước phục vụ sản xuất có diện tích 5.300 m², khu vực làm tuyến đường vận tải có diện tích 4.415 m².

6. Công nghệ thi công: Hệ thống thi công theo lớp bằng, thi công lần lượt từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, xúc bốc bằng máy xúc, vận tải trực tiếp bằng ô tô; Góc dốc bờ laluy chống sạt lở là 45⁰, đảm bảo an toàn chống sạt lở.

7. Khối lượng thi công tuyến đường: 17.342m³.

8. Khối lượng thi công ao chứa nước: 26.038 m³.

9. Khối lượng đất thừa trong quá trình thi công: 43.380 m³.

10. Giá trị tổng mức đầu tư: 1.250.000.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: xã hội hóa.

12. Thời hạn thi công: 12 tháng kể từ ngày khởi công.

II. Danh mục hồ sơ gửi kèm theo.

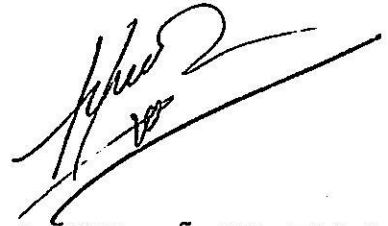
Thuyết minh Phương án thi công, bản vẽ Phương án thi công và Dự toán

Điểm Sản xuất 310 rất mong nhận được sự quan tâm, xem xét tạo điều kiện của Thủ trưởng Cục Hậu cần - Kỹ thuật và các cơ quan chức năng để đơn vị thực hiện nhiệm vụ. Điểm sản xuất 310 cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của đơn vị và quy định của pháp luật.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

ĐỘI TRƯỞNG**Thiếu tá CN Nguyễn Văn Thành**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch thi công đường vào Điểm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất.

ĐỘI TRƯỞNG ĐIỂM SẢN XUẤT 310

Căn cứ Kế hoạch thi công tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và ao chứa nước phục vụ sản xuất số 01/KH-ĐSX310 ngày 02/1/2024.

Căn cứ văn bản thẩm định số 24/HCKT-TM ngày 3/1/2024 của Cục Hậu Cần – Kỹ thuật.

Căn cứ Văn bản chấp thuận thi công số 31/HCKT-TM ngày 04/1/2024 của Cục Hậu Cần – Kỹ thuật.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu bộ máy của Điểm sản xuất 310.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thi công đường vào Điểm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất tại Điểm sản xuất 310 thôn Khắc Dĩnh, xã Hà Long, huyện Hà Trung, với các nội dung sau:

1. Tên Kế hoạch: Kế hoạch thi công đường vào Điểm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất.

2. Chủ đầu tư: Điểm sản xuất 310.

3. Mục tiêu đầu tư: Thi công tạo tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất.

4. Địa điểm xây dựng: Điểm sản xuất 310, thôn Khắc Dĩnh, xã Hà Long, huyện Hà Trung.

5. Quy mô dự án: diện tích thi công 9.715 m^2 , bao gồm khu vực đào ao chứa nước phục vụ sản xuất có diện tích 5.300 m^2 , khu vực làm tuyến đường vận tải có diện tích 4.415 m^2 ;

6. Khối lượng thi công tuyến đường: 17.342 m^3 .

7. Khối lượng thi công ao chứa nước: 26.038 m^3 .

8. Khối lượng đất thừa trong quá trình thi công: 43.380 m^3 .

9. Giá trị tổng mức đầu tư: 1.250.000.000 đồng.

10. Nguồn vốn đầu tư: xã hội hóa.

11. Thời hạn thi công: 12 tháng kể từ ngày khởi công.

12. Công tác bảo vệ môi trường: Thực hiện theo Hồ sơ bảo vệ môi trường trong Phương án đã được thẩm định và các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn của Pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Điểm sản xuất 310 trực tiếp chỉ đạo và thực hiện Dự án.

Điều 3. Ban lãnh đạo Điểm sản xuất 310, các phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu VP.

ĐỘI TRƯỞNG



Thiếu tá: Nguyễn Văn Thành

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Hà Long, ngày 09 tháng 01 năm 2024

HỢP ĐỒNG THI CÔNG

Số: 01/2024/HĐTC

Về việc thi công tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất.

Căn cứ Bộ Luật Dân sự nước của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006; Căn cứ nhu cầu và khả năng cung cấp của hai bên.

Căn cứ Kế hoạch thi công tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và ao chứa nước phục vụ sản xuất số 01/KH-ĐSX310 ngày 02/1/2024.

Căn cứ văn bản thẩm định số 24/HCKT-TM ngày 3/1/2024 của Cục Hậu Cần – Kỹ thuật.

Căn cứ Văn bản chấp thuận thi công số 31/HCKT-TM ngày 04/1/2024 của Cục Hậu Cần – Kỹ thuật.

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-ĐSX310 ngày 08/01/2024 của Điểm sản xuất 310 về việc phê duyệt Kế hoạch thi công đường vào Điểm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất.

Đại diện các bên gồm có:

I. Chủ đầu tư: Điểm sản xuất 310 (Bên A):

- Địa chỉ: thôn Khắc Dũng, xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện: Thiếu tá: Nguyễn Văn Thành.

- Chức vụ: Đội trưởng.

II. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Khai thác khoáng sản và Thương mại Quảng Dũng (Bên B):

- Đại diện: Ông Nguyễn Xuân Quang - Giám đốc

- Địa chỉ: Số nhà 72 đường Đoàn Khuê, khu phố 10, phường Bắc Sơn, thị xã Bắc Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

- Mã số thuế: 2803068295.

- Điện thoại: 0878.348.888

Sau khi bàn bạc cụ thể, Hai bên thống nhất ký kết các điều khoản trong hợp đồng kinh tế như sau:

Điều 1. Nội dung hợp đồng

Bên A thuê bên B thi công tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất theo đúng Phương án thi công đã được Cục Hậu cần – Kỹ Thuật thẩm định và phê duyệt.

Điều 2. Đơn giá: 0 đồng

- Nguồn vốn: xã hội hóa, do Công ty TNHH Khai thác khoáng sản và Thương mại Quang Dũng chịu trách nhiệm.

Điều 3. Trách nhiệm các bên:

3.1 Trách nhiệm Bên A:

- Bàn giao vị trí khu đất cho đơn vị thi công.
- Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho đơn vị thi công thi công phương án.
- Tiến hành giám sát chặt chẽ quá trình thi công theo đúng Phương án đã được phê duyệt.

3.2 Trách nhiệm bên B:

- Tập chung máy móc, thiết bị tiến hành thi công đất theo đúng Phương án đã được phê duyệt.
- Hoàn thiện đầy đủ thủ tục pháp lý để vận chuyển khối lượng đất thừa trong quá trình thi công đi san lấp theo đúng quy định của pháp luật.
- Thời gian thi công: 12 tháng kể từ ngày khởi công.

Điều 4. Điều kiện phát sinh

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có các vấn đề phát sinh thì hai bên bàn bạc và thống nhất phương án giải quyết trên tinh thần hợp tác.

Điều 5. Điều khoản cam kết

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã ký trong hợp đồng, Nếu có tranh chấp hai bên không tự giải quyết được thì cơ quan giải quyết là Tòa án kinh tế tỉnh Thanh Hóa, phán quyết của tòa là quyết định cuối cùng buộc các bên phải tuân theo, bên sai chịu án phí.

Hợp đồng được lập thành 04 bản gốc, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN A


Nguyễn Văn Thanh



ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Quang

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 2803068295

Đăng ký lần đầu: ngày 25 tháng 04 năm 2023

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THƯƠNG MẠI QUANG DŨNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số nhà 72, Đường Đoàn Khuê, Khu phố 10, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Điện thoại: 0878348888

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ 10.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Mười tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: NGUYỄN XUÂN QUANG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 17/06/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038086000727

Ngày cấp: 14/12/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHC về trật Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Khu phố 2, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu phố 2, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN QUANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/06/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

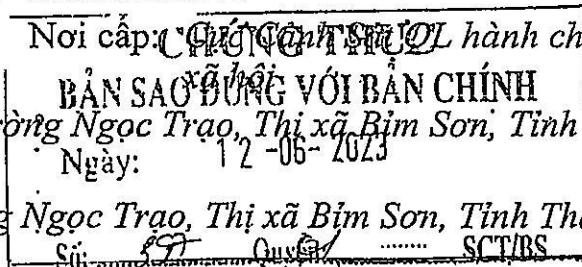
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038086000727

Ngày cấp: 14/12/2022

Nơi cấp: Ủy ban Nhân dân xã Bim Sơn, Huyện Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá

Địa chỉ thường trú: Khu 2, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu 2, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam



TRƯỞNG PHÒNG

Hoàng Văn Chư



CÔNG CHỨNG VIÊN

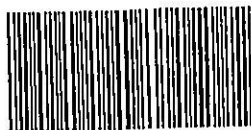
Mai Thị Oanh

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH THANH HOÁ
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 25 tháng 04 năm 2023

Số:



9626/23

BẢN SAO

THÔNG BÁO
Về cơ quan thuế quản lý

Kính gửi: **CÔNG TY TNHH KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THƯƠNG MẠI QUANG DŨNG**

Địa chỉ: Số nhà 72, Đường Đoàn Khuê, Khu phố 10, phường Bắc Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Mã số: 2803068295

Phòng Đăng ký kinh doanh: Tỉnh Thanh Hoá

Địa chỉ trụ sở: Số 45 đại lộ Lê Lợi, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Điện thoại: 0237 385.1459

Ngày: 12-06-2023

Fax:

Email: skhdtth@gmail.com

Website: http://skhdtth.gov.vn

Căn cứ thông tin do cơ quan thuế cung cấp, Phòng Đăng ký kinh doanh xin thông báo cho doanh nghiệp biết một số thông tin sau:

Tên cơ quan thuế quản lý trực tiếp đơn vị: Cục Thuế Tỉnh Thanh Hoá

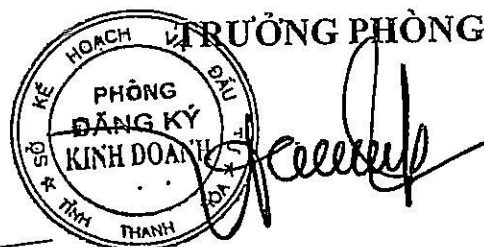
Đề nghị doanh nghiệp liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để kê khai, nộp thuế theo quy định.

Nơi nhận:

- CÔNG TY TNHH KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THƯƠNG MẠI QUANG DŨNG. Địa chỉ: Số nhà 72, Đường Đoàn Khuê, Khu phố 10, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

-

- Lưu:



Hoàng Văn Thu

CÔNG CHỨNG VIÊN
Mai Thị Oanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Hợp đồng số: **01 /2024/HĐKT/QĐ – NHA**

- Căn cứ luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa VIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

- Căn cứ luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 14/6/2005.

- Căn cứ nghị định số 16/NĐCP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý và xây dựng công trình;

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, ngày **08** tháng **1** năm **2024** tại Công ty TNHH khai thác khoáng sản và thương mại Quang Dũng. Chúng tôi gồm:

Đại diện bên bán: CÔNG TY TNHH KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THƯƠNG MẠI QUANG DŨNG

Đại diện là Ông: **Nguyễn Xuân Quang** Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ: Số nhà 72 đường Đoàn Khu, khu phố 10, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn . tỉnh Thanh Hóa

MST: 2803068295

Số tài khoản: 5050166789 tại Ngân hàng BIDV Bim Sơn

(sau đây gọi tắt là bên A)

Đại diện bên mua: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NAM HOÀNG ANH

Đại diện là Ông: **Ông Nguyễn Văn Nam** Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ: Số nhà 02 đường Trần Quý Cáp, phường Phú Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tài khoản: 0122105555888888 tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – CN Thanh Hóa.

Mã số thuế: 2801876755

(sau đây gọi tắt là bên B)

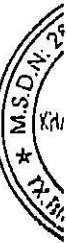
Sau khi bàn bạc hai bên đã thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng.

- Bên B đồng ý mua và bên A đồng ý bán đất san lấp phục vụ thi công các công trình sau:

+ Dự án Sửa chữa, cải tạo kênh bờ ao Diền Lư thuộc Phường Đông Sơn, Thị xã Bim Sơn

+ Đầu tư xây dựng trường tiểu học Lam Sơn 3, Thị xã Bim Sơn



- + Xây dựng nhà lớp học 5 phòng và các phòng chức năng trường Mầm non Phú Sơn, Thị xã Bỉm Sơn
- Vật liệu cung cấp từ mỏ có nguồn gốc rõ ràng, đầy đủ tính pháp lý, được cấp phép chấp thuận khai thác của các cấp có thẩm quyền và đảm bảo đáp ứng đúng tiêu chuẩn của dự án, được Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư chấp thuận.
- Bên B có quyền từ chối nhận hàng nếu bên A giao hàng không đúng chủng loại, chất lượng và nguồn gốc như đã cam kết.

Điều 2: Khối lượng, đơn giá, giá trị hợp đồng.

TT	Tên vật liệu	Đơn vị tính	Đơn giá (đ/m ³)	Ghi chú
1	Đất san lấp	M ³	Theo báo giá	

- Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT 10%, thuế, phí môi trường và vận chuyển đến chân công trình.

Điều 3: Hình thức, phương thức thanh toán

3.1 Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản

3.2. Phương thức thanh toán:

Vào ngày 15 và 30 hàng tháng, hai bên xác nhận khối lượng cung cấp, trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ thanh toán, bên B thanh toán cho bên A căn cứ vào khối lượng thực tế giao nhận.

Sau khi hai bên hoàn thành công tác giao nhận và bên B không còn nhu cầu về vật liệu của bên A nữa thì hai bên thanh toán toàn bộ công nợ còn lại trong vòng 30 ngày, kể từ ngày bên A gửi hồ sơ thanh toán

3.3. Hồ sơ thanh toán bao gồm.

- Giấy đề nghị thanh toán
- Hóa đơn GTGT
- Biên bản giao nhận hàng hóa
- Biên bản Đối chiếu công nợ
- Xác nhận khối lượng tại mỏ

Điều 4: Trách nhiệm của các bên

4.1. Trách nhiệm và quyền lợi của bên A

- Cung cấp hàng hóa đúng thời gian ấn định đã được thống nhất, hàng hóa phải đúng số lượng, chất lượng, chủng loại theo yêu cầu Bên B và Chủ đầu tư.
- Chấp hành nghiêm túc nội quy Công trường Bên B, trường hợp Bên A làm hư hỏng tài sản của Bên B hoặc Bên thứ ba trên công trường thì Bên A phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải sửa chữa, đền bù các hư hỏng, thiệt hại bằng kinh phí của mình.
- Hàng chờ đến công trình phải được đo kiểm và ghi rõ số liệu trên phiếu nhập kho, có chữ ký và xác nhận của hai bên.
- Nếu sản phẩm không đạt chất lượng phải chuyển ra khỏi công trường và thay thế bằng hàng khác đảm bảo chất lượng theo yêu cầu đã cam kết. Nếu vi phạm vượt quá 2 lần về

chất lượng, Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng.

- Cung cấp và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của các hóa đơn, chứng từ liên quan đến việc bán hàng hóa và dịch vụ cho bên B.

- Bên A có quyền ngưng cung cấp hàng nếu Bên B không thanh toán đúng hạn hoặc không thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng đã ký kết.

- Nếu giá thị trường thay đổi Bên A sẽ thông báo lại cho Bên B, hai bên sẽ thống nhất lại giá, trường hợp không thống nhất được thì Bên B sẽ tìm nhà cung cấp khác.

4.2. Trách nhiệm và quyền lợi của bên B

- Thông báo thời gian lấy hàng cho Bên A trước 1 ngày, chuẩn bị mặt bằng, đường đi lại trên công trường đảm bảo cho xe chở hàng đến nơi thuận tiện.

- Thường xuyên đôn đốc giám sát, kiểm tra chất lượng, kỹ thuật, khối lượng và tiến độ thi công. Cử đại diện cùng với bên A đo và kiểm tra thường xuyên khối lượng từng chuyển.

- Thanh toán đúng thời hạn cho Bên A theo đúng điều 3 của bản hợp đồng này.

- Bên B được quyền yêu cầu Bên A cấp lại số lượng hàng hóa nếu Bên B không chấp nhận bởi không đúng tiêu chuẩn và chất lượng. Trường hợp Bên A không đảm bảo cấp hàng đúng tiến độ yêu cầu của Bên B thì Bên B có quyền phạt chậm tiến độ bằng 3% giá trị lô hàng/lần chậm. Số tiền chậm sẽ được giảm trừ ngay trong lần thanh toán tiếp theo.

- Nếu hàng hóa cấp không đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng xảy ra quá 2 lần thì Bên B sẽ chấm dứt hợp đồng và Bên A không được thanh toán giá trị hàng không đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng như đã cam kết.

- Bên B không có trách nhiệm bảo quản tài sản của bên A tại công trình, cũng như bên B sẽ không đền bù bất kỳ tổn thất nào liên quan đến tài sản, con người của bên A tại công trình của bên B trong và ngoài thời gian thực hiện công việc của Hợp đồng đã ký.

- Nếu giá thị trường thay đổi Bên B sẽ thông báo lại cho Bên A, hai bên sẽ thống nhất lại giá, trường hợp không thống nhất được thì Bên B sẽ tìm nhà cung cấp khác.

Điều 5: Bảo mật

5.1 Các Bên có trách nhiệm phải giữ kín tất cả những thông tin liên quan tới Hợp đồng và Phụ lục Hợp đồng, thông tin khách hàng mà mình nhận được từ phía Bên kia trong suốt thời hạn của Hợp đồng.

5.2 Mỗi Bên không được tiết lộ cho bất cứ Bên thứ ba nào bất kỳ thông tin nói trên trừ trường hợp được chấp thuận bằng văn bản của Bên kia hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

5.3 Mỗi Bên phải tiến hành mọi biện pháp cần thiết để đảm bảo rằng không một nhân viên nào hay bất cứ ai thuộc sự quản lý của mình vi phạm điều khoản này.

5.4 Điều khoản này vẫn còn hiệu lực ngay cả khi Hợp đồng này hết hiệu lực và hai bên không còn hợp tác.

Điều 6: Loại trừ trách nhiệm các bên

6.1 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng khiến cho mỗi bên không thể thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo hợp đồng này thì trách nhiệm bồi thường thiệt hại của mỗi bên được loại trừ.

6.2 Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sự kiện như thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, tai nạn, thảm họa, hạn chế về dịch bệnh, nhiễm hạt nhân hoặc phóng xạ, chiến tranh, nội chiến, khởi nghĩa, đình công hoặc bạo loạn, can thiệp của Cơ quan Chính phủ...

6.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, mỗi bên phải nhanh chóng thông báo cho bên kia bằng văn bản về việc không thực hiện được nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng, và sẽ, trong thời gian 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bất khả kháng, chuyển trực tiếp hoặc bằng thư bảo đảm cho Bên kia các bằng chứng về việc xảy ra Sự kiện bất khả kháng và khoảng thời gian xảy ra Sự kiện bất khả kháng đó.

6.4 Bên thông báo việc thực hiện Hợp đồng của họ trở nên không thể thực hiện được do Sự kiện bất khả kháng có trách nhiệm phải thực hiện mọi nỗ lực để giảm thiểu ảnh hưởng của Sự kiện bất khả kháng đó.

6.5 Khi Sự kiện bất khả kháng xảy ra, thì nghĩa vụ của các Bên tạm thời không thực hiện và sẽ ngay lập tức phục hồi lại các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng khi chấm dứt Sự kiện bất khả kháng hoặc khi Sự kiện bất khả kháng đó bị loại bỏ.

Điều 7: Sửa đổi tạm ngừng thực hiện và chấm dứt hợp đồng.

7.1 Bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào đối với Hợp đồng sẽ chỉ có hiệu lực khi có thỏa thuận bằng văn bản của Các Bên.

7.2 Tạm ngừng thực hiện Hợp đồng:

7.3 Hợp đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:

a) Hợp đồng hết hạn và Các Bên không gia hạn Hợp đồng ; hoặc

b) Các Bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn; trong trường hợp đó, Các Bên sẽ thỏa thuận về các điều kiện cụ thể liên quan tới việc chấm dứt Hợp đồng; hoặc

c) Một trong Các Bên ngừng kinh doanh, không có khả năng chi trả các khoản nợ đến hạn, lâm vào tình trạng hoặc bị xem là mất khả năng thanh toán, có quyết định giải thể, phá sản. Trong trường hợp này Hợp đồng sẽ kết thúc bằng cách thức do Hai Bên thỏa thuận và/hoặc phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; hoặc

7.4 Chấm dứt Hợp đồng : Khi có nhu cầu chấm dứt Hợp đồng, hai Bên tiến hành đối soát, thanh toán hoàn thiện các khoản phí. Sau khi hai Bên hoàn thành nghĩa vụ của mình sẽ tiến hành ký kết Biên bản chấm dứt Hợp đồng.

Điều 8. Giải quyết tranh chấp.

8.1 Tất cả những phát sinh nếu có liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng thương lượng.

8.2 Trường hợp có tranh chấp xảy ra mà hai Bên không tự giải quyết thì một trong hai Bên sẽ chuyển vụ việc đến Tòa án có thẩm quyền giải quyết. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc các bên phải chấp hành, án phí do bên có lỗi chịu sẽ do bên thua kiện trả, trừ phi có sự thỏa thuận của hai bên.

Điều 9: Hiệu lực hợp đồng.

Trong vòng một (01) tháng trước khi thời hạn hợp đồng kết thúc, nếu hai bên trong hợp đồng không có ý kiến gì thì hợp đồng này được tự động gia hạn 12 (Mười hai) tháng tiếp theo và chỉ được gia hạn 01 lần.

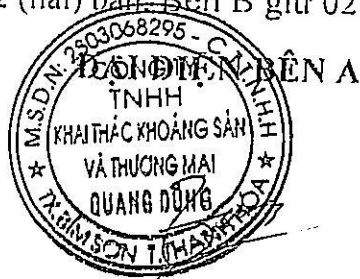
Điều 10: Điều khoản chung

10.1 Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã nêu trong Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng (nếu có), không được đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ Hợp đồng (trừ trường hợp bất khả kháng). Mọi thay đổi nội dung Hợp đồng phải được thống nhất bằng văn bản có xác nhận của hai Bên.

10.2 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hai bên thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình và thống nhất thanh lý Hợp đồng.

10.3 Trường hợp có tranh chấp xảy ra mà hai Bên không tự giải quyết thì một trong hai Bên sẽ chuyển vụ việc đến Tòa án có thẩm quyền để giải quyết. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc các bên phải chấp hành, án phí do bên có lỗi chịu.

10.4 Hợp đồng này được lập thành 04 (Bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 (hai) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản để thực hiện.



ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Luân Quang

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Nam

HH
HH

Số: 66 /QĐ-UBND

Phú Sơn, ngày 25 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình (bao gồm cả thí nghiệm nén tĩnh) Thuộc dự án:

Xây dựng nhà lớp học 5 phòng và các phòng chức năng trường Mầm non
Phú Sơn, thị xã Bim Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚ SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 về việc quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn số 1860/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật; số 2074/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; số 413/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng dự án: Xây dựng nhà lớp học 5 phòng và các phòng chức năng trường Mầm non Phú Sơn, thị xã Bim Sơn;

Căn cứ Quyết định số 592/QĐ-UBND, ngày 08/12/2022 của Chủ tịch UBND phường Phú Sơn về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình (bao gồm cả thí nghiệm nén tĩnh) thuộc dự án: Xây dựng nhà lớp học 5 phòng và các phòng chức năng trường mầm non Phú Sơn, thị xã Bim Sơn;

Trên cơ sở Hồ sơ dự thầu điện tử (E-HSDT) và các tài liệu làm rõ E-HSDT của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Nam Hoàng Anh và Biên bản thương thảo Hợp đồng giữa UBND phường Phú Sơn và Công ty TNHH xây dựng và thương mại Nam Hoàng Anh ngày 19/4/2023;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty cổ phần XD Vân Anh tại Tờ trình số 09/TTr-VA, ngày 20/4/2023 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình (bao gồm cả thí nghiệm nén tĩnh) thuộc dự án: Xây dựng nhà lớp học 5 phòng và các phòng chức năng trường mầm non Phú Sơn, thị xã Bim Sơn;

Theo đề nghị của Công chức Địa chính - xây dựng phường Phú Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Xây dựng công trình thuộc dự án: Xây dựng nhà lớp học 5 phòng và các phòng chức năng trường mầm non Phú Sơn, thị xã Bỉm Sơn, với các nội dung chính sau đây:

1. **Tên gói thầu (gói thầu số 01):** Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình (bao gồm cả thí nghiệm nén tĩnh);

2. **Tên công trình:** Xây dựng nhà lớp học 5 phòng và các phòng chức năng trường mầm non Phú Sơn, thị xã Bỉm Sơn;

3. **Tên Nhà thầu trúng thầu:**

- Công ty TNHH xây dựng và thương mại Nam Hoàng Anh;

- Địa chỉ: Số nhà 02, đường Trần Quý Cáp, Phường Phú Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam.

4. **Giá trúng thầu: 10.694.112.000 đồng**

(Bằng chữ: Mười tỷ, sáu trăm chín mươi bốn triệu, một trăm mười hai nghìn đồng)

5. **Thời gian thực hiện: 12 tháng.**

6. **Loại hợp đồng:** Trọn gói.

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bỉm Sơn tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo đúng luật đấu thầu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

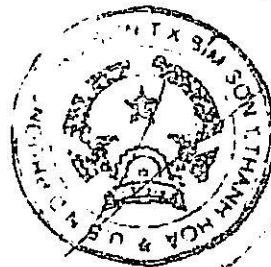
Công chức văn phòng UBND phường, Công chức Kế toán ngân sách phường, Công chức Địa chính - Xây dựng phường; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bỉm Sơn và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;

- Lưu VT, HSXD.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Lâm

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN
Số: 177 /QĐ-QLDA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bim Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu Thi công xây dựng công trình; cung cấp lắp đặt thiết bị (bao gồm cả đấu nối điện nước)

Thuộc dự án: Đầu tư xây dựng Trường tiểu học Lam Sơn 3, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THỊ XÃ BÌM SƠN

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn về việc phê duyệt dự án: Đầu tư xây dựng Trường tiểu học Lam Sơn 3, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn;

Căn cứ Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Đầu tư xây dựng Trường tiểu học Lam Sơn 3, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn;

Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-QLDA ngày 08/9/2023 của Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bim Sơn về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án: Đầu tư xây dựng Trường tiểu học Lam Sơn 3, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn;

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-QLDA ngày 11/9/2023 của Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bim Sơn về việc phê duyệt dự toán các gói thầu thuộc dự án: Đầu tư xây dựng Trường tiểu học Lam Sơn 3, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-QLDA ngày 15/9/2023 của Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bim Sơn về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu: Thi công xây dựng công trình; cung cấp lắp đặt thiết bị (bao gồm cả đấu nối điện nước) thuộc dự án: Đầu tư xây dựng Trường tiểu học Lam Sơn 3, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn;

Trên cơ sở Báo cáo đánh giá E-HSDT số 36/BC-TCXDMT ngày 29/9/2023 của Công ty TNHH Tư vấn đầu tư xây dựng Minh Trung;

Xét đề nghị của Giám đốc dự án: Đầu tư xây dựng Trường tiểu học Lam Sơn 3, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn tại tờ trình số 06/TTr-DAXDNC ngày 03/10/2023 và Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu số 69/BC-KHKT

ngày 04/10/2023 của Phòng Kế hoạch - kỹ thuật, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bim Son,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả đấu gói thầu Thi công xây dựng công trình; cung cấp lắp đặt thiết bị (bao gồm cả đấu nối điện nước) thuộc dự án: Đầu tư xây dựng Trường tiểu học Lam Sơn 3, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn với nội dung như sau:

1. Tên gói thầu: Thi công xây dựng công trình; cung cấp lắp đặt thiết bị (bao gồm cả đấu nối điện nước).

2. Dự án: Đầu tư xây dựng Trường tiểu học Lam Sơn 3, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn.

3. Nhà thầu trúng thầu: Liên danh Công ty TNHH xây dựng và thương mại Nam Hoàng Anh - Công ty CP Phòng cháy chữa cháy cơ điện Hà Nội, bao gồm:

Thành viên liên danh thứ nhất: Công ty TNHH xây dựng và thương mại Nam Hoàng Anh. Địa chỉ: Số nhà 02, đường Trần Quý Cáp, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá

Thành viên liên danh thứ hai: Công ty CP Phòng cháy chữa cháy cơ điện Hà Nội. Địa chỉ: Số 53, ngõ 75, đường Mậu Lương, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

4. Giá trúng thầu: 15.969.667.626 đồng

(Bằng chữ: Mười lăm tỷ chín trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm hai mươi sáu đồng).

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 540 ngày.

6. Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

Điều 2. Giám đốc dự án: Đầu tư xây dựng Trường tiểu học Lam Sơn 3, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn chịu trách nhiệm triển khai các bước tiếp theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Trường các phòng Kế toán - Tổng hợp, Kế hoạch - Kỹ thuật, Giám đốc dự án, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3/QĐ;
- Lưu VT, KHK.

GIÁM ĐỐC

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu

Gói thầu: Xây dựng công trình thuộc dự án: Sửa chữa, cải tạo kênh bờ bao
Điền Lư thuộc phường Đông Sơn, thị xã Bình Sơn

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THỊ XÃ BÌNH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 về việc quy định chi tiết cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1697/QĐ-UBND ngày 15/09/2023 của UBND thị xã Bình Sơn về việc phê duyệt dự án: Sửa chữa, cải tạo kênh bờ bao Điền Lư thuộc phường Đông Sơn, thị xã Bình Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1939/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của UBND thị xã Bình Sơn về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Sửa chữa, cải tạo kênh bờ bao Điền Lư thuộc phường Đông Sơn, thị xã Bình Sơn;

Căn cứ các Quyết định của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bình Sơn: Quyết định số 199/QĐ-QLDA ngày 01/11/2023 về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu; Quyết định số 201/QĐ-QLDA ngày 08/11/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh E-hồ sơ mời thầu gói thầu: Xây dựng công trình thuộc dự án: Sửa chữa, cải tạo kênh bờ bao Điền Lư thuộc phường Đông Sơn, thị xã Bình Sơn;

Căn cứ Hợp đồng kinh tế đã ký giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bim Sơn và Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Minh Trung về việc thực hiện Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng công trình thuộc dự án: Sửa chữa, cải tạo kênh bờ bao Diền Lư thuộc phường Đông Sơn, thị xã Bim Sơn;

Trên cơ sở Báo cáo đánh giá E-HSDT số: 36/BC-TVXDMT của Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Minh Trung về việc: Báo cáo đánh giá E-HSDT gói thầu Xây dựng công trình thuộc dự án: Sửa chữa, cải tạo kênh bờ bao Diền Lư thuộc phường Đông Sơn, thị xã Bim Sơn;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gói thầu Xây dựng công trình thuộc dự án: Sửa chữa, cải tạo kênh bờ bao Diền Lư thuộc phường Đông Sơn, thị xã Bim Sơn cụ thể:

STT	Tên nhà thầu	Xếp hạng
1	Công Ty TNHH xây dựng và thương mại Nam Hoàng Anh	Xếp hạng 1
2	Công Ty Cổ Phần Xây Dựng và cây xanh Hà Đô	Xếp hạng 2

Điều 2. Quyết định này làm căn cứ để bên mời thầu triển khai các bước tiếp theo được quy định tại Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu.

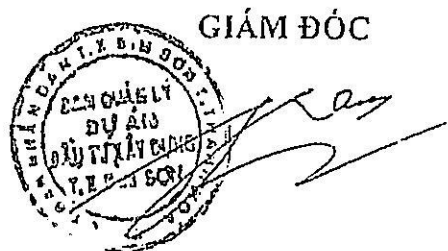
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trường các phòng Kế toán - Tổng hợp, Kế hoạch - Kỹ thuật, Giám đốc dự án, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3/QĐ;
- Lưu: VT, KHKT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Hợp đồng số: **02 /2024/HĐKT/QĐ – ND**

- Căn cứ luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa VIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.
- Căn cứ luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 14/6/2005.
- Căn cứ nghị định số 16/NĐC/P ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý và xây dựng công trình;
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, ngày 08 tháng 1 năm 2024 tại Công ty TNHH khai thác khoáng sản và thương mại Quang Dũng. Chúng tôi gồm:

Đại diện bên bán: CÔNG TY TNHH KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THƯƠNG MẠI QUANG DŨNG

Đại diện là Ông: Nguyễn Xuân Quang

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số nhà 72 đường Đoàn Khu. khu phố 10, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn . tỉnh Thanh Hóa

MST: 2803068295

Số tài khoản: 5050166789 tại Ngân hàng BIDV Bim Sơn

(sau đây gọi tắt là bên A)

Đại diện bên mua: CÔNG TY TNHH MTV TM & VẬN TẢI NGỌC DƯƠNG

Đại diện là Ông: Ông Nguyễn Văn Thanh

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Thôn Thượng Hòa, Gia Thanh, Gia Viễn, Ninh Bình.

Tài khoản: 119000173905 tại Ngân hàng Vietinbank - Ninh Bình

Mã số thuế: 2700782571

(sau đây gọi tắt là bên B)

Sau khi bàn bạc hai bên đã thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng.

- Bên B đồng ý mua và bên A đồng ý bán đất san lấp phục vụ thi công công trình: Nâng cấp tuyến đê Năm Căn (đoạn từ Cầu Sui đến đường du lịch Cúc Phương), xã Văn Phương, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình
- Vật liệu cung cấp từ mỏ có nguồn gốc rõ ràng, đầy đủ tính pháp lý, được cấp phép chấp thuận khai thác của các cấp có thẩm quyền và đảm bảo đáp ứng đúng tiêu chuẩn của dự án, được Tư vấn giám sát. Chủ đầu tư chấp thuận.
- Bên B có quyền từ chối nhận hàng nếu bên A giao hàng không đúng chủng loại, chất lượng và nguồn gốc như đã cam kết.



Điều 2: Khối lượng, đơn giá, giá trị hợp đồng.

TT	Tên vật liệu	Đơn vị tính	Đơn giá (đ/m ³)	Ghi chú
1	Đất san lấp	M ³	Theo báo giá	

- Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT 10%, thuế, phí môi trường và vận chuyển đến chân công trình.

Điều 3: Hình thức, phương thức thanh toán**3.1 Hình thức thanh toán:** Thanh toán bằng chuyển khoản**3.2. Phương thức thanh toán:**

Vào ngày 15 và 30 hàng tháng, hai bên xác nhận khối lượng cung cấp, trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ thanh toán, bên B thanh toán cho bên A căn cứ vào khối lượng thực tế giao nhận.

Sau khi hai bên hoàn thành công tác giao nhận và bên B không còn nhu cầu về vật liệu của bên A nữa thì hai bên thanh toán toàn bộ công nợ còn lại trong vòng 30 ngày, kể từ ngày bên A gửi hồ sơ thanh toán

3.3. Hồ sơ thanh toán bao gồm.

- Giấy đề nghị thanh toán
- Hóa đơn GTGT
- Biên bản giao nhận hàng hóa
- Biên bản Đối chiếu công nợ
- Xác nhận khối lượng tại mỏ

Điều 4: Trách nhiệm của các bên**4.1. Trách nhiệm và quyền lợi của bên A**

- Cung cấp hàng hóa đúng thời gian ấn định đã được thống nhất, hàng hóa phải đúng số lượng, chất lượng, chủng loại theo yêu cầu Bên B và Chủ đầu tư.
- Chấp hành nghiêm túc nội quy Công trường Bên B, trường hợp Bên A làm hư hỏng tài sản của Bên B hoặc Bên thứ ba trên công trường thì Bên A phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải sửa chữa, đền bù các hư hỏng, thiệt hại bằng kinh phí của mình.
- Hàng chờ đến công trình phải được đo kiểm và ghi rõ số liệu trên phiếu nhập kho, có chữ ký và xác nhận của hai bên.
- Nếu sản phẩm không đạt chất lượng phải chuyển ra khỏi công trường và thay thế bằng hàng khác đảm bảo chất lượng theo yêu cầu đã cam kết. Nếu vi phạm vượt quá 2 lần về chất lượng, Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng.
- Cung cấp và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của các hóa đơn, chứng từ liên quan đến việc bán hàng hóa và dịch vụ cho bên B.
- Bên A có quyền ngưng cung cấp hàng nếu Bên B không thanh toán đúng hạn hoặc không thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng đã ký kết.
- Nếu giá trị thị trường thay đổi Bên A sẽ thông báo lại cho Bên B, hai bên sẽ thống nhất lại giá, trường hợp không thống nhất được thì Bên B sẽ tìm nhà cung cấp khác.

4.2. Trách nhiệm và quyền lợi của bên B

- Thông báo thời gian lấy hàng cho Bên A trước 1 ngày, chuẩn bị mặt bằng, đường đi lại trên công trường đảm bảo cho xe chở hàng đến nơi thuận tiện.
- Thường xuyên đôn đốc giám sát, kiểm tra chất lượng, kỹ thuật, khối lượng và tiến độ thi công. Cử đại diện cùng với bên A đo và kiểm tra thường xuyên khối lượng từng chuyển.
- Thanh toán đúng thời hạn cho Bên A theo đúng điều 3 của bản hợp đồng này.
- Bên B được quyền yêu cầu Bên A cấp lại số lượng hàng hóa nếu Bên B không chấp nhận bởi không đúng tiêu chuẩn và chất lượng. Trường hợp Bên A không đảm bảo cấp hàng đúng tiến độ yêu cầu của Bên B thì Bên B có quyền phạt chậm tiến độ bằng 3% giá trị lô hàng/lần chậm. Số tiền chậm sẽ được giảm trừ ngay trong lần thanh toán tiếp theo.
- Nếu hàng hóa cấp không đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng xảy ra quá 2 lần thì Bên B sẽ chấm dứt hợp đồng và Bên A không được thanh toán giá trị hàng không đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng như đã cam kết.
- Bên B không có trách nhiệm bảo quản tài sản của bên A tại công trình, cũng như bên B sẽ không đền bù bất kỳ tổn thất nào liên quan đến tài sản, con người của bên A tại công trình của bên B trong và ngoài thời gian thực hiện công việc của Hợp đồng đã ký.
- Nếu giá thị trường thay đổi Bên B sẽ thông báo lại cho Bên A, hai bên sẽ thống nhất lại giá, trường hợp không thống nhất được thì Bên B sẽ tìm nhà cung cấp khác.

Điều 5: Bảo mật

5.1 Các Bên có trách nhiệm phải giữ kín tất cả những thông tin liên quan tới Hợp đồng và Phụ lục Hợp đồng, thông tin khách hàng mà mình nhận được từ phía Bên kia trong suốt thời hạn của Hợp đồng.

5.2 Mỗi Bên không được tiết lộ cho bất cứ Bên thứ ba nào bất kỳ thông tin nói trên trừ trường hợp được chấp thuận bằng văn bản của Bên kia hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

5.3 Mỗi Bên phải tiến hành mọi biện pháp cần thiết để đảm bảo rằng không một nhân viên nào hay bất cứ ai thuộc sự quản lý của mình vi phạm điều khoản này.

5.4 Điều khoản này vẫn còn hiệu lực ngay cả khi Hợp đồng này hết hiệu lực và hai bên không còn hợp tác.

Điều 6: Loại trừ trách nhiệm các bên

6.1 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng khiến cho mỗi bên không thể thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo hợp đồng này thì trách nhiệm bồi thường thiệt hại của mỗi bên được loại trừ.

6.2 Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sự kiện như thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, tai nạn, thảm họa, hạn chế về dịch bệnh, nhiễm hạt nhân hoặc phóng xạ, chiến tranh, nội chiến, khởi nghĩa, đình công hoặc bạo loạn, can thiệp của Cơ quan Chính phủ...

6.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, mỗi bên phải nhanh chóng thông báo cho bên kia bằng văn bản về việc không thực hiện được nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng, và sẽ, trong thời gian 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bất khả

368295
CÔNG TY
TNHH
ÁC KHOANG
THƯƠNG MẠI
JANG DUNG
DN T. THA

kháng, chuyển trực tiếp hoặc bằng thư bảo đảm cho Bên kia các bằng chứng về việc xảy ra Sự kiện bất khả kháng và khoảng thời gian xảy ra Sự kiện bất khả kháng đó.

6.4 Bên thông báo việc thực hiện Hợp đồng của họ trở nên không thể thực hiện được do Sự kiện bất khả kháng có trách nhiệm phải thực hiện mọi nỗ lực để giảm thiểu ảnh hưởng của Sự kiện bất khả kháng đó.

6.5 Khi Sự kiện bất khả kháng xảy ra, thì nghĩa vụ của các Bên tạm thời không thực hiện và sẽ ngay lập tức phục hồi lại các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng khi chấm dứt Sự kiện bất khả kháng hoặc khi Sự kiện bất khả kháng đó bị loại bỏ.

Điều 7: Sửa đổi tạm ngừng thực hiện và chấm dứt hợp đồng.

7.1 Bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào đối với Hợp đồng sẽ chỉ có hiệu lực khi có thoả thuận bằng văn bản của Các Bên.

7.2 Tạm ngừng thực hiện Hợp đồng:

7.3 Hợp đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:

a) Hợp đồng hết hạn và Các Bên không gia hạn Hợp đồng ; hoặc

b) Các Bên thoả thuận chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn; trong trường hợp đó, Các Bên sẽ thoả thuận về các điều kiện cụ thể liên quan tới việc chấm dứt Hợp đồng; hoặc

c) Một trong Các Bên ngừng kinh doanh, không có khả năng chi trả các khoản nợ đến hạn, lâm vào tình trạng hoặc bị xem là mất khả năng thanh toán, có quyết định giải thể, phá sản. Trong trường hợp này Hợp đồng sẽ kết thúc bằng cách thức do Hai Bên thoả thuận và/hoặc phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; hoặc

7.4 Chấm dứt Hợp đồng : Khi có nhu cầu chấm dứt Hợp đồng, hai Bên tiến hành đối soát, thanh toán hoàn thiện các khoản phí. Sau khi hai Bên hoàn thành nghĩa vụ của mình sẽ tiến hành ký kết Biên bản chấm dứt Hợp đồng.

Điều 8. Giải quyết tranh chấp.

8.1 Tất cả những phát sinh nếu có liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng thương lượng.

8.2 Trường hợp có tranh chấp xảy ra mà hai Bên không tự giải quyết thì một trong hai Bên sẽ chuyển vụ việc đến Tòa án có thẩm quyền để giải quyết. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc các bên phải chấp hành, án phí do bên có lỗi chịu sẽ do bên thua kiện trả, trừ phi có sự thoả thuận của hai bên.

Điều 9: Hiệu lực hợp đồng.

Trong vòng một (01) tháng trước khi thời hạn hợp đồng kết thúc, nếu hai bên trong hợp đồng không có ý kiến gì thì hợp đồng này được tự động gia hạn 12 (Mười hai) tháng tiếp theo và chỉ được gia hạn 01 lần.

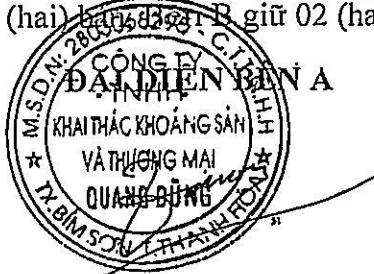
Điều 10: Điều khoản chung

10.1 Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã nêu trong Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng (nếu có), không được đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ Hợp đồng (trừ trường hợp bất khả kháng). Mọi thay đổi nội dung Hợp đồng phải được thống nhất bằng văn bản có xác nhận của hai Bên.

10.2 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hai bên thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình và thống nhất thanh lý Hợp đồng.

10.3 Trường hợp có tranh chấp xảy ra mà hai Bên không tự giải quyết thì một trong hai Bên sẽ chuyển vụ việc đến Tòa án có thẩm quyền để giải quyết. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc các bên phải chấp hành, án phí do bên có lỗi chịu.

10.4 Hợp đồng này được lập thành 04 (Bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 (hai) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản để thực hiện.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Quang



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Hà Long, ngày 09 tháng 01 năm 2024

HỢP ĐỒNG THI CÔNG

Số: 01/2024/HĐTC

Về việc thi công tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất.

Căn cứ Bộ Luật Dân sự nước của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006; Căn cứ nhu cầu và khả năng cung cấp của hai bên.

Căn cứ Kế hoạch thi công tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và ao chứa nước phục vụ sản xuất số 01/KH-ĐSX310 ngày 02/1/2024.

Căn cứ văn bản thẩm định số 24/HCKT-TM ngày 3/1/2024 của Cục Hậu Cần – Kỹ thuật.

Căn cứ Văn bản chấp thuận thi công số 31/HCKT-TM ngày 04/1/2024 của Cục Hậu Cần – Kỹ thuật.

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ- ĐSX310 ngày 08/01/2024 của Điểm sản xuất 310 về việc phê duyệt Kế hoạch thi công đường vào Điểm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất.

Đại diện các bên gồm có:

I. Chủ đầu tư: Điểm sản xuất 310 (Bên A):

- Địa chỉ: thôn Khắc Dũng, xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện: Thiếu tá: Nguyễn Văn Thành.

- Chức vụ: Đội trưởng.

II. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Khai thác khoáng sản và Thương mại Quang Dũng (Bên B):

- Đại diện: Ông Nguyễn Xuân Quang - Giám đốc

- Địa chỉ: Số nhà 72 đường Đoàn Khuê, khu phố 10, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

- Mã số thuế: 2803068295.

- Điện thoại: 0878.348.888

Sau khi bàn bạc cụ thể, Hai bên thống nhất ký kết các điều khoản trong hợp đồng kinh tế như sau:

Điều 1. Nội dung hợp đồng

Bên A thuê bên B thi công tuyến đường vào Điểm sản xuất 310 và đào ao chứa nước phục vụ sản xuất theo đúng Phương án thi công đã được Cục Hậu cần – Kỹ Thuật thẩm định và phê duyệt.

Điều 2. Đơn giá: 0 đồng

- Nguồn vốn: xã hội hóa, do Công ty TNHH Khai thác khoáng sản và Thương mại Quang Dũng chịu trách nhiệm.

Điều 3. Trách nhiệm các bên:

3.1 Trách nhiệm Bên A:

- Bàn giao vị trí khu đất cho đơn vị thi công.
- Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho đơn vị thi công thi công phương án.
- Tiến hành giám sát chặt chẽ quá trình thi công theo đúng Phương án đã được phê duyệt.

3.2 Trách nhiệm bên B:

- Tập chung máy móc, thiết bị tiến hành thi công đất theo đúng Phương án đã được phê duyệt.
- Hoàn thiện đầy đủ thủ tục pháp lý để vận chuyển khối lượng đất thừa trong quá trình thi công đi san lấp theo đúng quy định của pháp luật.
- Thời gian thi công: 12 tháng kể từ ngày khởi công.

Điều 4. Điều kiện phát sinh

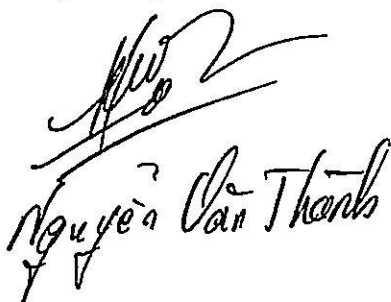
Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có các vấn đề phát sinh thì hai bên bàn bạc và thống nhất phương án giải quyết trên tinh thần hợp tác.

Điều 5. Điều khoản cam kết

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã ký trong hợp đồng, Nếu có tranh chấp hai bên không tự giải quyết được thì cơ quan giải quyết là Tòa án kinh tế tỉnh Thanh Hóa, phán quyết của tòa là quyết định cuối cùng buộc các bên phải tuân theo, bên sai chịu án phí.

Hợp đồng được lập thành 04 bản gốc, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN A


Nguyễn Văn Thành



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Quang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

Số: 05/2022/HĐNT/HĐ-ND

Về việc: Mua bán đất đá để phục vụ thi công gói thầu số 4 Thi công xây dựng công trình Nâng cấp tuyến đê Năm Căn (đoạn từ Cầu Sui đến đường du lịch Cùc Phương) kết hợp giao thông, phát triển du lịch và phòng chống thiên tai, bảo vệ khu dân cư 5 xã và thị trấn Nho Quan

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2005/QH13 ngày 24/11/2005 của Quốc hội, Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH12 ngày 14/6/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng cung ứng của các bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 12 năm 2022, chúng tôi gồm có các bên dưới đây:

I/ ĐẠI DIỆN BÊN BÁN (Bên A): CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI QUỐC DƯƠNG

Đại diện Ông: Nguyễn Văn Thanh Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Thôn Thượng Hoà, xã Gia Hải, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0972547997 Fax:

Tài khoản: 119.000.175.905 tại Ngân hàng Vietcombank - Ninh Bình

Mã số thuế: 2700782571

II/ ĐẠI DIỆN BÊN MUA (Bên B): CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HOÀNG ĐÀ

Đại diện Ông: Nguyễn Văn Dân Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Xã Gia Lập, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

Điện thoại: 02293.833.485 Fax:

Mã số thuế: 2700279706

Số tài khoản: 48310000080136 tại Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Ninh Bình

Sau khi bàn bạc, thỏa thuận hai bên đồng ý ký kết hợp đồng nguyên tắc với các nội dung, điều khoản như sau:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng:

Bên B đồng ý mua và bên A đồng ý bán các loại đất đá để phục vụ thi công xây dựng Gói thầu số 4: Thi công xây dựng công trình Nâng cấp tuyến đê Năm Căn (đoạn từ Cầu Sui đến đường du lịch Cúc Phương) kết hợp giao thông, phát triển du lịch và phòng chống thiên tai, bảo vệ khu dân cư 5 xã và thị trấn Nho Quan trong trường hợp bên B trúng thầu gói thầu trên

Mục đích của hợp đồng này nhằm đáp ứng nhu cầu của mỗi bên, nhằm làm tăng khả năng thỏa mãn các yêu cầu của Bên mời thầu về tiến độ, chất lượng trong quá trình thực hiện thi công gói thầu

Sau khi bên B trúng thầu, 2 bên sẽ tiến hành thương thảo cho việc ký hợp đồng kinh tế mua bán chính thức

Bên A cam kết sẽ cung cấp đầy đủ, kịp thời số lượng, chủng loại vật liệu xây dựng theo yêu cầu thực tế của bên B, đảm bảo chất lượng theo quy định.

Điều 2: Địa điểm và phương thức giao hàng:

Địa điểm, thời gian và phương thức giao hàng: Tại kho bãi của bên B trên phương tiện vận chuyển của bên A hoặc sẽ có thỏa thuận khác trong hợp đồng chính thức.

Điều 3: Giá cả - Phương thức - thời gian thanh toán:

Đơn giá và giá trị hợp đồng: Được 2 bên thương thảo, đàm phán và xác định tại thời điểm ký hợp đồng kinh tế mua bán chính thức.

Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản

Thời gian thanh toán: Được thỏa thuận khi ký hợp đồng kinh tế chính thức.

Điều 4: Trách nhiệm, nghĩa vụ của hai bên đối với hợp đồng nguyên tắc này:

4.1. Trách nhiệm, nghĩa vụ của Bên A

Đảm bảo cung cấp đầy đủ số lượng, chủng loại vật liệu và thời gian mà bên B yêu cầu. Vật liệu bên A cung cấp cho bên B phải đảm bảo đúng yêu cầu, đạt chất lượng theo quy định.

Bên A cam kết rằng hợp đồng nguyên tắc mua bán vật liệu "Đá, cấp phối đá dăm" này bên A chỉ ký duy nhất với bên B và không ký bất cứ Hợp đồng nguyên tắc mua bán vật liệu nêu trên cho các đơn vị khác khi cùng tham gia đấu thầu gói thầu trên.

4.2. Trách nhiệm, nghĩa vụ của Bên B

Nếu Bên B trúng thầu gói thầu trên, bên B sẽ tiến hành thương thảo và tiến tới ký hợp đồng kinh tế với bên A

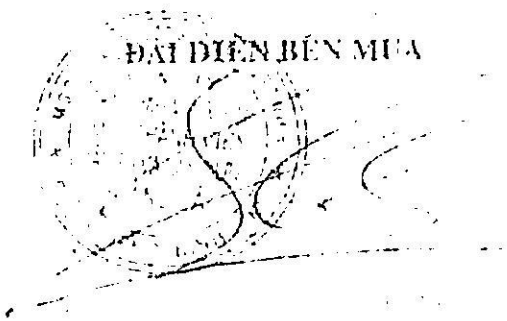
Thông báo trước cho Bên A kế hoạch về thời gian, số lượng cụ thể, cử người đại diện nhân bản giao kết liên lạc Bên A kịp thời

Điều 5: Các điều khoản khác:

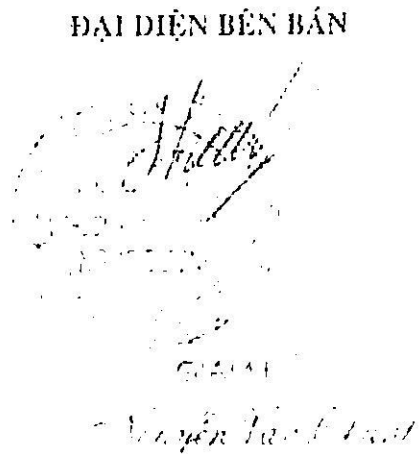
Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng nguyên tắc này. Trường hợp nếu bên B trúng thầu, hai bên sẽ tiến hành thương thảo, đàm phán ký kết hợp đồng kinh tế chính thức. Việc ký kết hợp đồng kinh tế (nếu bên B trúng thầu) được dựa trên nguyên tắc bình đẳng, đúng Pháp luật quy định và hai bên cùng có lợi, không bên nào có quyền ép buộc bên còn lại phải ký kết hợp đồng kinh tế khi việc thương thảo, đàm phán không thỏa mãn yêu cầu của mỗi bên.

Hợp đồng được lập thành 05 bản, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản và 01 bản còn lại đóng vào hồ sơ dự thầu của Bên B.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA



ĐẠI DIỆN BÊN BÁN



Nguyễn Văn Tuấn

Số: 1742 /QĐ-UBND

Nho Quan, ngày 12 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
Gói thầu số 4: Thi công xây dựng công trình thuộc dự án Nâng cấp tuyến
đê Năm Căn (đoạn từ Cầu Sui đến đường du lịch Cúc Phương) kết hợp
giao thông, phát triển du lịch và phòng chống thiên tai, bảo vệ
khu dân cư 5 xã và thị trấn Nho Quan

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2119/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của UBND huyện Nho Quan về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp tuyến đê Năm Căn (đoạn từ Cầu Sui đến đường du lịch Cúc Phương) kết hợp giao thông, phát triển du lịch và phòng chống thiên tai, bảo vệ khu dân cư 5 xã và thị trấn Nho Quan;

Căn cứ Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND huyện Nho Quan về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật triển khai sau thiết kế cơ sở công trình: Nâng cấp tuyến đê Năm Căn (đoạn từ Cầu Sui đến đường du lịch Cúc Phương) kết hợp giao thông, phát triển du lịch và phòng chống thiên tai, bảo vệ khu dân cư 5 xã và thị trấn Nho Quan;

Căn cứ Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 16/2/2022 của UBND huyện Nho Quan về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Nâng cấp tuyến đê Năm Căn (đoạn từ Cầu Sui đến đường du lịch Cúc Phương) kết hợp giao thông, phát triển du lịch và phòng chống thiên tai, bảo vệ khu dân cư 5 xã và thị trấn Nho Quan;

Căn cứ Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 của UBND huyện Nho Quan về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu qua mạng (E-HSMT) gói thầu số 4: Thi công xây dựng công trình thuộc dự án: Nâng cấp tuyến đê Năm Căn (đoạn từ Cầu Sui đến đường du lịch Cúc Phương) kết hợp giao thông, phát triển du lịch và phòng chống thiên tai, bảo vệ khu dân cư 5 xã và thị trấn Nho Quan;

Căn cứ Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND huyện Nho Quan về việc phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật gói thầu số 4: Thi công xây dựng công trình thuộc dự án Nâng cấp tuyến đê Năm Căn (đoạn từ Cầu Sui đến đường du lịch Cúc Phương) kết hợp giao thông, phát triển du lịch và phòng chống thiên tai, bảo vệ khu dân cư 5 xã và thị trấn Nho Quan;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Nho Quan tại Tờ trình số 1368/TTr-BQL ngày 09/8/2022 và Báo cáo kết quả thẩm định số 281/BCTĐ-TCKH ngày 08/8/2022 của Phòng Tài chính - Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 4: Thi công xây dựng công trình thuộc dự án Nâng cấp tuyến đê Năm Căn (đoạn từ Cầu Sui đến đường du lịch Cúc Phương) kết hợp giao thông, phát triển du lịch và phòng chống thiên tai, bảo vệ khu dân cư 5 xã và thị trấn Nho Quan, với các nội dung sau:

1. Tên gói thầu: Gói thầu số 4 - Thi công xây dựng công trình.

2. Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng Hoàng Dân.

- Địa chỉ: Thôn Tân An, xã Gia Lập, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2700279706 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp lần đầu ngày 09/2/2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 26/3/2019.

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số NIB-0005149 do Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình cấp ngày 26/10/2017.

3. Giá trúng thầu: 51.733.966.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ, bảy trăm ba mươi ba triệu, chín trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh.

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 28 tháng.

Điều 2. Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Nho Quan ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng Hoàng Dân, đồng thời tổ chức giám sát quá trình thực hiện hợp đồng và nghiệm thu thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Nho Quan; Giám đốc Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng Hoàng Dân và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Việt Hùng